

SỞ KH&CN TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM THÔNG TIN - ỨNG DỤNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTUD-TTCSDL
V/v thực hiện báo cáo thống kê
ngành khoa học và công nghệ năm 2024.

Đắk Lắk, ngày tháng 03 năm 2025

Kính gửi: Quý cơ quan, đơn vị

Thực hiện Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành KH&CN theo Thông tư số 15/2018 ngày 15/11/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) về việc. Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN (Trung tâm) trực thuộc Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk là đơn vị thực hiện chức năng đầu mối thông tin về KH&CN của tỉnh, để tổng hợp báo cáo, Trung tâm kính đề nghị quý cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện báo cáo thống kê KH&CN năm 2024 theo các nội dung, như sau:

1. Đối với các tổ chức KH&CN (Viện, Trường, Trung tâm...): Thực hiện nội dung báo cáo thống kê KH&CN năm 2024 gồm:

- Số tổ chức khoa học và công nghệ (Biểu 01/KHCN-TC kèm theo).
- Số người trong các tổ chức KH&CN (Biểu 02/KHCN-NL kèm theo).

* *Danh sách tổ chức KH&CN thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành KH&CN xem Phụ lục 01 kèm theo.*

2. Đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở KH&CN: Thực hiện nội dung báo cáo thống kê KH&CN năm 2024 theo Phụ lục 02 đính kèm.

Báo cáo thống kê KH&CN của quý cơ quan, đơn vị đề nghị gửi về Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN trước ngày **03/4/2025** theo địa chỉ: Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN tỉnh Đắk Lắk, số 256 Phan Chu Trinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; File điện tử gửi về địa chỉ Email: hoangkcn@gmail.com. Công văn và biểu mẫu báo cáo đăng tải tại trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ: <https://skhcn.daklak.gov.vn>, mục **Thông báo**.

Số liệu báo cáo tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024. Thông tin chi tiết xin liên hệ đồng chí Phạm Ngọc Hoàng, Phòng Thông tin – Cơ sở dữ liệu, điện thoại: 0942 103117.

Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN kính mong quý cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện báo cáo thống kê về KH&CN năm 2024 theo đúng nội dung và thời gian để Trung tâm kịp thời tổng hợp và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc TT;
- Lưu: VT, TT-CSDL (H_39b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Ngọc Hương

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THỰC HIỆN BÁO CÁO THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số: /TTUD-TTCSDL ngày 19/03/2025
của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN tỉnh Đắk Lắk)

TT	TÊN CƠ QUAN/ĐƠN VỊ/TỔ CHỨC	ĐỊA CHỈ
I	Cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng	
1	Trường Đại học Y dược Buôn Ma Thuột	298 Hà Huy Tập, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
2	Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk	349 Đường Lê Duẩn, Phường Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
3	Trường Cao đẳng Đắk Lắk	30 Y Ngông, Phường Tân Tiến, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
4	Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk	32 Y Ngông, Phường Tân Tiến, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
5	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk	05 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
6	Trường Cao Đẳng Bách Khoa Tây Nguyên	300 Hà Huy Tập, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7	Trường Cao Đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk	05 Nguyễn Chí Thanh, Tp.BMT
8	Trường Cao đẳng Công nghệ Tây Nguyên	594 Lê Duẩn, Phường Ea Tam, TP. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
II	Tổ chức NC&PT, Dịch vụ KH&CN	
1	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	38 Nguyễn Chí Thanh, P. Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
2	Vườn Quốc gia Yok Đôn	Km 38, tỉnh lộ 1, xã Krông Ana, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk
3	Trung tâm Môi trường PNE	11A Nguyễn Tri Phương, Phường Thống Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
4	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ KH&CN tỉnh Đắk Lắk	103 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
5	Viện Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Tây Nguyên	16 Trần Hữu Trang, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
6	Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ hướng nghiệp Thành Nhân	32 Tống Duy Tân, Phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7	Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Khoa học và Công nghệ Vinature	70A Amí Đoan, Phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

TT	TÊN CƠ QUAN/ĐƠN VỊ/TỔ CHỨC	ĐỊA CHỈ
8	Viện KH&CN và Môi trường Tây Nguyên	16 Trần Khắc Trân, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
9	Viện Kinh tế và Quản lý Tây Nguyên	135 Lê Duẩn, Phường Ea Tam, tỉnh Đắk Lắk
10	Trung tâm Giáo dục và Chăm sóc sức khỏe cộng đồng Tây Nguyên	25 Nguyễn Thiếp, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
11	Viện Nghiên cứu và Phát triển giáo dục	241 Nguyễn Công Trứ, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
13	Trung tâm Phát triển cộng đồng CDC	32 Tân Đà, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
14	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ khoa học kỹ thuật lâm nghiệp tỉnh Đắk Lắk	258 Nguyễn Văn Cừ, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
15	Trung tâm Phát triển công nghệ Tây Nguyên	55 Lê Đại Hành, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
16	Trung tâm Nghiên cứu và Quan trắc Môi trường Nông nghiệp miền Trung và Tây Nguyên	Thôn 10, xã Hòa Thắng, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
17	Trung tâm Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ cà phê Ea Kmat	53 Nguyễn Lương Bằng, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
18	Chi nhánh Viện Y học bản địa Việt Nam - Khu vực Tây Nguyên	293, Hoàng Diệu, P. Thống Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
19	Văn phòng đại diện Trung tâm Nghiên cứu Quyền con người vùng dân tộc, miền núi tại Đắk Lắk	14/9 Nguyễn Thị Định, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
20	Văn phòng đại diện thuộc Viện Nghiên cứu Ứng dụng Kiến trúc Phong Thủy	189 Mai Hắc Đế, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
21	VPĐD Viện Nghiên cứu thanh tra và phòng chống tham nhũng	15 Giải Phóng, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
22	VPĐD Khu vực Tây Nguyên trực thuộc Trung tâm công nghệ chống hàng giả VN tại tỉnh Đắk Lắk	238 Phan Chu Trinh, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

PHỤ LỤC 02
THỰC HIỆN BÁO CÁO THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2024
Đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk
(Kèm theo Công văn số: /TTƯĐ-TTCSDL ngày 19/03/2025
của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN tỉnh Đắk Lắk)

TT	Phòng/đơn vị trực thuộc Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk	Nội dung Báo cáo thống kê KH&CN năm 2024	Biểu mẫu Báo cáo thống kê KH&CN năm 2024 Thông tư số 15/2018/TT-BKHCN ngày 15/11/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ
1	Văn phòng Sở	1) Số tổ chức khoa học và công nghệ (<i>Thống kê số liệu của Sở trừ các đơn vị trực thuộc</i>); 2) Số người trong các tổ chức khoa học và công nghệ; 3) Chi cho khoa học và công nghệ.	1) Biểu 01/KHCN-TC 2) Biểu 02/KHCN-NL 3) Biểu 03/KHCN-CP
2	Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ	1) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ; 2) Hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học và công nghệ; 3) Chuyển giao công nghệ. 4) Doanh nghiệp và thị trường khoa học và công nghệ; 5) Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.	1) Biểu 04/KHCN-NV 2) Biểu 05/KHCN-HTQT 3) Biểu 06/KHCN-CG 4) Biểu 07/KHCN-DN 5) Biểu 10/KHCN-NLAT
3	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng.	Biểu 09/KHCN-TĐC
4	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	1) Số tổ chức khoa học và công nghệ; 2) Số người trong các tổ chức khoa học và công nghệ; 3) Tiêu chuẩn đo lường chất lượng.	1) Biểu 01/KHCN-TC 2) Biểu 02/KHCN-NL 3) Biểu 09/KHCN-TĐC
5	Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN	1) Số tổ chức khoa học và công nghệ; 2) Số người trong các tổ chức khoa học và công nghệ.	1) Biểu 01/KHCN-TC 2) Biểu 02/KHCN-NL